BỘ Y TẾ ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2025

NGHI QUYÉT

Phê duyệt Phương án tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2025 của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 20/10/2020 của Hội đồng trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐT ngày 20/10/2021 của Hội đồng trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh một số nội dung tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 20/10/2020 của Hội đồng trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Tờ trình số 1583/TTr-ĐHYD ngày 03/4/2025 của Hiệu trưởng Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt phương thức tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2025 kèm theo Biên bản số 1522/BB-ĐHYD ngày 28/03/2025 của Hội đồng tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2025;

Trên cơ sở kết quả xin ý kiến của Hội đồng trường về việc phê duyệt Phương án tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2025 của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYÉT NGHỊ:

- **Điều 1.** Phê duyệt Phương án tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2025 của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh (*Phụ lục đính kèm*).
- Điều 2. Giao Hiệu trưởng Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện Phương án tuyển sinh đại học chính quy năm 2025 của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.
 - Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Ban Giám hiệu, Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy (để b/c);
- Thành viên HĐT (để biết);
- Luu: VT, HĐT._{LNT}

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG CHỦ TỊCH

Trần Diệp Tuấn

Phụ lục

PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2025 CỦA ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỔ CHÍ MINH

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐT ngày / /2025 của Hội đồng trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh)

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển:

a) Đối tượng dự tuyển

Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ tương đương;

- b) Đối tượng dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau:
- Đạt ngưỡng đầu vào (hay ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào) do Hội đồng tuyển sinh Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh quy định.
 - Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;
 - Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định

Nhà trường không sử dụng điểm thi được bảo lưu từ các kỳ thi Trung học phổ thông (THPT), THPT quốc gia các năm trước để xét tuyển.

2. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh cả nước

3. Tổ hợp xét tuyển:

- Ngành Y khoa, Răng-Hàm-Mặt, Y học cổ truyền xét tổ hợp B00: Toán, Hóa học, Sinh học.
- Ngành Dược học, Hóa dược, Điều dưỡng, Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức, Hộ sinh, Kỹ thuật phục hình răng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng, Dinh dưỡng, Y tế công cộng, Y học dự phòng: gồm 2 tổ hợp:
 - Tổ hợp B00: Toán, Hóa học, Sinh học;
 - Tổ hợp A00: Toán, Vật lí, Hóa học.
 - Ngành Công tác xã hội: có 4 tổ hợp
 - Tổ hợp B00: Toán, Hóa học, Sinh học;
 - Tổ hợp A00: Toán, Vật lí, Hóa học;
 - Tổ hợp B03: Toán, Sinh học, Ngữ văn;
 - Tổ hợp B08: Toán, Sinh học, Tiếng Anh.
 - Từ năm 2026, Trường không sử dụng tổ hợp A00 để xét tuyển ngành Công tác xã hội.

Các tổ hợp được xét tuyển chung với nhau, không quy định điểm chênh lệch giữa các tổ hợp.

Đối với ngành đào tạo sử dụng tổ hợp xét tuyển có môn tiếng Anh, thí sinh bắt buộc phải thi tốt nghiệp THPT môn tiếng Anh. Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh không quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ được dùng để miễn thi tốt nghiệp THPT thành điểm môn ngoại ngữ xét tuyển.

4. Phương thức xét tuyển:

Phương thức 1: Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025

Các thí sinh có tổng điểm thi của tổ hợp B00/ A00/ B03/ B08 và điểm ưu tiên (nếu có) phải bằng hoặc trên mức điểm tối thiểu ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Hội đồng tuyển sinh Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh quy định.

Phương thức 2: Kết họp kết quả thi tốt nghiệp THPT với chúng chỉ quốc tế để xét tuyển

Thí sinh đăng ký xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025. Thí sinh có chứng chỉ quốc tế thì sẽ được cộng điểm theo Quy định của Đại học Y

Dược Thành phố Hồ Chí Minh (đối với tất cả các ngành đào tạo). Đại học Y Dược Thành

phố Hồ Chí Minh sử dụng chứng chỉ quốc tế thành điểm cộng trong xét tuyển. Điểm cộng chỉ được tính khi thí sinh nộp bản sao có chứng thực chứng chỉ quốc tế (IELTS/ TOEFL iBT; SAT) theo đúng điều kiện về ngưỡng được cộng điểm và đúng thời gian quy định trong thông báo tuyển sinh của Trường.

- Đơn vị cấp chứng chỉ IELTS:
 - British Council (BC);
 - International Development Program (IDP).
- Đơn vị cấp chứng chỉ TOEFL iBT : Educational Testing Service (ETS).

Ngưỡng được cộng điểm:

- Thí sinh đạt IELTS Academic 6.0 trở lên/ TOEFL iBT 80 trở lên.
- Thí sinh có chứng chỉ quốc tế SAT từ 1340 điểm trở lên.
- Thời hạn chứng chỉ quốc tế còn hiệu lực 2 năm từ ngày thi đến hạn chót ngày nhận chứng chỉ quốc tế theo thông báo tuyển sinh của Trường.

Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của tổ hợp xét tuyển B00, A00, B03 và B08 cộng với điểm ưu tiên khu vực, đối tượng theo quy định và điểm cộng chứng chỉ quốc tế được làm tròn đến hai chữ số thập phân trước khi cộng.

Điểm xét tuyển = tổng điểm 3 môn thi (a) + các điểm ưu tiên (b) + điểm cộng (c) (tính theo thang điểm 30).

- (a) = điểm thi môn Toán + Sinh học + Hóa học/ Toán + Vật lý + Hóa học/ Toán + Sinh học + Ngữ văn/ Toán + Sinh học + Tiếng Anh;
 - (b) = điểm ưu tiên theo khu vực, đối tượng;
 - (c) = điểm cộng cho chứng chỉ quốc tế được làm tròn đến hai chữ số thập phân trước khi cộng vào điểm xét tuyển.

Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế: (chỉ chọn 1 trong 2)

Điểm công:

- IELTS = $0.9 \times \text{diểm IELTS}/9$
- TOEFL iBT= 0,9 x điểm TOEFL iBT/ 120

Chứng chỉ quốc tế SAT (Scholastic Aptitude Test)

Điểm cộng: SAT = 0.9 x diễm SAT / 1600

(Lưu ý: điểm cộng chứng chỉ quốc tế được làm tròn đến 2 chữ số thập phân trước khi cộng).

Điều kiện cần để xét tuyển: thí sinh phải tốt nghiệp THPT và kết quả trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 có tổng điểm thi của tổ hợp B00/A00/B03/B08 và điểm ưu tiên (nếu có) phải bằng hoặc trên mức điểm tối thiểu ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Hội đồng tuyển sinh Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh quy định.

Nguyên tắc xét tuyển:

- + Điểm xét tuyển = tổng điểm 3 môn thị + các điểm ưu tiên + điểm cộng (Điểm xét tuyển tối đa là 30 điểm).
- + Hội đồng tuyển sinh sẽ lập danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển của từng ngành theo thứ tự giảm dần của điểm xét tuyển. Danh sách thí sinh trúng tuyển được chọn theo điểm xét tuyển, tuần tự từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét tuyển ở cuối danh sách, Trường ưu tiên thí sinh có thứ tự nguyện vọng cao hơn, nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất.

Phương thức 3: Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8)

Đối tượng tuyển thẳng vào đại học được xét theo quy định tại Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể như sau:

- a1. Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc được tuyển thẳng vào học đại học một trong tất cả các ngành.
- a2. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia, thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng, đã tốt nghiệp THPT:

Môn Sinh học:

- Giải nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia được tuyển thẳng vào học đại học ngành Y khoa hoặc Răng Hàm-Mặt;
- Giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế: được tuyển thẳng vào học đại học ngành Y khoa hoặc Răng Hàm-Mặt;
- *Giải nhất, nhì, ba:* được tuyển thẳng vào học đại học một trong các ngành Y học cổ truyền, Y học dự phòng, Điều dưỡng, Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức, Hộ sinh, Y tế công cộng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng, Kỹ thuật hình ảnh y học, Kỹ thuật phục hình răng, Dinh dưỡng, Công tác xã hội.

Môn Hóa học:

- Giải nhất: được tuyển thẳng vào học đại học ngành Dược học;
- Giải nhất, nhì, ba: được tuyển thẳng vào học đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học, Hóa dược.

Môn Vật lí:

- Giải nhất: được tuyển thẳng vào học đại học ngành Dược học
- a3. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong cuộc thi Khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia, thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng, đã tốt nghiệp THPT có dự án hoặc nội dung đề tài nghiên cứu khoa học liên quan đến:

Lĩnh vực y, sinh học và nội dung đề tài phù hợp với ngành đào tạo:

- Giải nhất: được tuyển thẳng vào học đại học ngành Y học cổ truyền, Y học dự phòng
- *Giải nhất, nhì, ba*: được tuyển thẳng vào học đại học một trong các ngành Điều dưỡng, Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức, Hộ sinh, Y tế công cộng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng, Kỹ thuật hình ảnh y học, Kỹ thuật phục hình răng, Dinh dưỡng, Công tác xã hội.

Lĩnh vực hóa học, dược học và nội dung đề tài phù hợp với ngành đào tạo:

- Giải nhất, nhì, ba: được tuyển thẳng vào học đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học, Hóa dược.

Việc xác định nội dung đề tài nghiên cứu khoa học liên quan và phù hợp với ngành đào tạo do Hội đồng tuyển sinh quyết định.

Phương thức 4: Dự bị đại học

Trường Dự bị đại học Thành phố Hồ Chí Minh;

Trường Dự bị đại học Dân tộc Trung ương Nha Trang;

Thông tư số 44/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; đã hoàn thành chương trình dự bị đại học, được Trường Dự bị đại học phân bổ chỉ tiêu và đáp ứng được điều kiện xét tuyển vào Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Chỉ tiêu ngành xét tuyển:

STT	Mã ngành	Tên ngành	Dự kiến chỉ tiêu năm 2025
1	7720101	Y khoa	420
2	7720110	Y học dự phòng	120
3	7720115	Y học cổ truyền	210
4	7720201	Dược học	560
5	7720203	Hóa dược	60
6	7720301	Điều dưỡng	210
7	7720301_03	Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	120
8	7720302	Hộ sinh	120
9	7720401	Dinh dưỡng	80
10	7720501	Răng - Hàm - Mặt	126
11	7720502	Kỹ thuật phục hình răng	40
12	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	170
13	7720602	Kỹ thuật hình ảnh y học	90
14	7720603	Kỹ thuật phục hồi chức năng	100
15	7720701	Y tế công cộng	90
16	7760101	Công tác xã hội	60
		Tổng cộng	2576

6. Mức học phí dự kiến:

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Mã ngành	Tên ngành	Dự kiến mức học phí
1	7720101	Y khoa	82.200
2	7720110	Y học dự phòng	50.000
3	7720115	Y học cổ truyền	50.000
4	7720201	Dược học	60.500
5	7720203	Hóa dược	50.000
6	7720301	Điều dưỡng	46.000
7	7720301_03	Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	46.000
8	7720302	Hộ sinh	46.000
9	7720401	Dinh dưỡng	46.000
10	7720501	Răng - Hàm - Mặt	84.700
11	7720502	Kỹ thuật phục hình răng	46.000
12	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	46.000

STT	Mã ngành	Tên ngành	Dự kiến mức học phí
13	7720602	Kỹ thuật hình ảnh y học	46.000
14	7720603	Kỹ thuật phục hồi chức năng	46.000
15	7720701	Y tế công cộng	46.000
16	7760101	Công tác xã hội	30.000